

Số: 276/2020/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 326/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; ĐKTT: Ấp 9, xã VT, huyện VT, tỉnh H; chỗ ở hiện nay: Số 136 quốc lộ 61, khu vực BT, phường VT, thị xã LM, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp 9, xã VT, huyện VT, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận như sau: Đối với cháu Nguyễn Thị Bé Nh, nữ – sinh năm 2002; Nguyễn Thị Thanh Tr, nữ – sinh ngày 11/10/2002 đã thành niên, có khả năng lao động nên

không yêu cầu Tòa án giải quyết; giao cháu Nguyễn Thị Ngọc Tr, nữ – sinh ngày 24/4/2005; Nguyễn Quốc Đ, nam – sinh ngày 17/9/2012 cho ông T nuôi dưỡng, ông Tính không yêu cầu cấp dưỡng nên bà L không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Bà Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về nợ chung: Không có; về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp, sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003543 ngày 30/10/20120 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị L được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã Vị Trung, Vị Thủy, HG;
- Cổng thông tin điện tử (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Diệu